

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 247/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18 – 12 – 2023

V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hoài Yên.

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 329/2023/TLST–HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về: “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 562/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lâm Văn L, sinh năm 1959 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 10/10/2023 và nguyên đơn ông Lâm Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Phạm Thị P chung sống với nhau vào năm 1980, nhưng không đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do thường xuyên cự cãi, bất đồng về ý kiến trong cuộc sống chung và đã ly thân từ năm 1993 đến nay. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn với bà Phạm Thị P.

Về nuôi con chung: Có 04 người con chung tên Lâm Thị Mỹ N, sinh năm 1981; Lâm Văn N, sinh năm 1983; Lâm Văn P, sinh năm 1985 và Lâm Thị P, sinh năm 1987. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 14/12/2023 ông Lâm Văn L trình bày: Ông vẫn giữ quan điểm đã trình bày theo đơn khởi kiện. Do bận công việc gia đình nên yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Bà Phạm Thị P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho biết việc ông L khởi kiện tại Tòa án nhưng bà Pháo không có ý kiến gì đối với những yêu cầu của ông L và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại phiên tòa: Ông L và bà P vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lâm Văn L khởi kiện xin ly hôn với bà Phạm Thị P là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Phạm Thị P, cư trú tại ấp S, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Lâm Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Phạm Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông L và bà P.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Ông Lâm Văn L và bà Phạm Thị P chung sống với nhau vào năm 1980 nhưng đến nay không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ông L nhận thấy cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đã ly thân với nhau từ năm 1993 đến nay nên ông yêu cầu được ly hôn. Đối với, bà P đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng thông báo việc ông L xin ly hôn nhưng bà Pháo không có ý kiến gì. Xét thấy, tại Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội thì ông L và bà P chung sống vợ chồng từ năm 1980 nhưng không đăng kết hôn là hôn nhân thực tế,

đồng thời mâu thuẫn của ông L và bà P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông L, ông L được ly hôn với bà P.

[2.2] Về nuôi con chung: Có 04 người con chung tên Lâm Thị Mỹ N, sinh năm 1981; Lâm Văn N, sinh năm 1983; Lâm Văn P, sinh năm 1985 và Lâm Thị P, sinh năm 1987. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông L được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lâm Văn L đối với bà Phạm Thị P. Ông Lâm Văn L được ly hôn với bà Phạm Thị P.

Về nuôi con chung: Gồm có 04 người con chung tên Lâm Thị Mỹ N, sinh năm 1981; Lâm Văn N, sinh năm 1983; Lâm Văn P, sinh năm 1985 và Lâm Thị P, sinh năm 1987. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Lâm Văn L thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ tạm ứng án phí và án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh C;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Như